

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Hành vi tổ chức

Tiếng Anh: Organizing behavior

Mã số học phần: 02DHQTKD103

Số tín chỉ học phần: 2(2,0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30 tiết

Tự học: 70 tiết

2. Đơn vị quản lý học phần:

2.1. Giảng viên giảng dạy:

- 1. ThS. Trần Hoàng Tùng
- 2. ThS. Bùi Thị Thúy Hằng
- 3. ThS. Đặng Thị Thu Giang
- 4. ThS. Trần Thị Thanh Hương
- 5. ThS. Trần Thị Thu Lan
- 6. ThS. Ngô Thị Lan Hương

2.2. Bộ môn: Quản trị kinh doanh

2.3. Khoa: Kinh tế

3. Điều kiện học học phần: Học sau các học phần đại cương

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan cơ bản về hành vi tổ chức, cơ sở hành vi cá nhân, ra quyết định cá nhân, tạo động lực của cá nhân trong tổ chức, biết được cách giao tiếp trong tổ chức và văn hóa trong tổ chức...

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Sinh viên hiểu được các khái niệm tổng quan, hành vi tổ chức của cá nhân.
- 4.1.2. Hiểu được các giá trị, thái độ và thỏa mãn công việc và những quyết định của từng cá nhân trong tổ chức, tạo động lực cơ bản đối với mỗi cá nhân.
- 4.1.3. Hiểu biết được hành vi tổ chức nhóm, gồm: yếu tố cá nhân ảnh hưởng đến hành vi nhóm, quyết định nhóm, làm việc nhóm hiệu quả.
- 4.1.4. Nắm được văn hóa tổ chức, gồm: tác động của văn hóa đến hành vi cá nhân và nhóm.

4.1.5. Hiểu biết được phương pháp thay đổi và kiểm soát văn hóa của tổ chức.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Kỹ năng kiểm soát hành vi cá nhân của mình trong nhóm, trong tổ chức.

4.2.2. Kỹ năng ra các quyết định của bản thân đúng và kịp thời trong nhóm, trong tổ chức.

4.2.3. Kỹ năng phân tích những giá trị, những niềm tin, những quy phạm được chia sẻ và hướng dẫn hành vi của mỗi cá nhân trong nhóm, trong tổ chức.

4.2.4. Hình thành kỹ năng nghiên cứu và thuyết trình giúp cho sinh viên có khả năng đối mặt với những thách thức về mặt tổ chức trong môi trường hiện nay. Nâng cao kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu biết được các khái niệm tổng quan hành vi tổ chức của cá nhân, các giá trị, thái độ và thỏa mãn công việc và những quyết định của từng cá nhân trong tổ chức, tạo động lực cơ bản đối với mỗi cá nhân, hành vi tổ chức nhóm, gồm: yếu tố cá nhân ảnh hưởng đến hành vi nhóm, quyết định nhóm, làm việc nhóm hiệu quả.

2. Nắm bắt được văn hóa tổ chức, gồm: tác động của văn hóa đến hành vi cá nhân và nhóm, biết được phương pháp thay đổi và kiểm soát văn hóa của tổ chức.

3. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch...

4. Khả năng làm việc độc lập, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, trình bày, làm việc nhóm, kỹ năng thuyết phục và tạo dựng mối quan hệ, mạng lưới quan hệ trong công việc và quan hệ xã hội. Tự tin, dám chấp nhận rủi ro và đương đầu với mọi thách thức

5. Hình thành kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn

6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần đề cập đến các vấn đề: giới thiệu hành vi tổ chức, cơ sở hành vi cá nhân, cơ sở hành vi nhóm, truyền thông và giao tiếp trong nhóm, tác động của văn hóa tới hành vi cá nhân và tổ chức, văn hóa doanh nghiệp.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
Chương 1	Tổng quan về hành vi tổ chức	2,0	2,0		4.1.1
1.1	Hành vi tổ chức và vai trò của HVTC	0,5	0,5		4.1.5
1.2	Chức năng của hành vi tổ chức	0,5,	0,5,		4.2.1
1.3	Quan hệ giữa HVTC với các môn khoa học khác	0.5	0.5		4.2.2 4.2.3

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
1.4	Hành vi tổ chức với những thách thức và cơ hội của tổ chức Câu hỏi chương 1	0,5	0,5		
Chương 2	Cơ sở của hành vi cá nhân	2,0	2,0		4.1.2
2.1	Sự khác biệt cá nhân và sự đa dạng của lực lượng lao động	1,0	1,0		4.2.1 4.2.2
2.2	Mô hình cơ sở hành vi cá nhân Câu hỏi chương 2	1,0	1,0		4.2.3
Chương 3	Ra quyết định cá nhân	4,0	4,0		4.1.3
3.1	Khái niệm và các mô hình ra quyết định trong tổ chức	0,5	0,5		4.1.3 4.1.4
3.2	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc ra quyết định	1,0	1,0		4.2.1 4.2.2
3.3	Giá trị đạo đức và ra quyết định	1,0	1,0		4.2.3
3.4	Nâng cao tính sáng tạo trong việc ra quyết định	1,0	1,0		
3.5	Nâng cao hiệu quả trong việc ra quyết định Câu hỏi chương 3	0,5	0,5		
Chương 4	Tạo động lực cho người lao động	2,0	2,0		4.1.3
4.1	Động lực của cá nhân trong tổ chức	0,5	0,5		4.1.4
4.2	Các học thuyết về tạo động lực	1,0	1,0		4.2.1
4.3	Tạo động lực trong các tổ chức ở VN Câu hỏi chương 4	0,5	0,5		4.2.2 4.2.3
Chương 5	Cơ sở hành vi nhóm	4,0	4,0		4.1.3
5.1	Khái niệm và phân loại nhóm	1,0	1,0		4.1.4
5.2	Lý do và các giai đoạn hình thành, phát triển nhóm.	1,0	1,0		4.2.1 4.2.2
5.3	Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi cá nhân trong nhóm	1,0	1,0		4.2.3
5.4	Quyết định nhóm Câu hỏi chương 5	1,0	1,0		
Chương 6	Giao tiếp trong tổ chức	6,0	6,0		4.1.4 4.1.5
6.1	Giao tiếp	2,0	2,0		4.2.1 4.2.2
6.2	Xung đột	2,0	2,0		4.2.3 4.2.4
6.3	Đàm phán Câu hỏi chương 6	2,0	2,0		



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
Chương 7	Cơ cấu tổ chức, văn hóa tổ chức	4,0	4,0		4.1.4 4.1.5 4.2.1
7.1	Cơ cấu tổ chức	2,0	2,0		4.2.2
7.2	Văn hóa tổ chức Câu hỏi chương 7	2,0	2,0		4.2.3 4.2.4
Chương 8	Quản lý sự thay đổi và phát triển tổ chức	4,0	4,0		4.1.4 4.1.5 4.2.1
8.1	Các loại thay đổi trong tổ chức và áp lực của thay đổi	1,0	1,0		4.2.2
8.2	Các yếu tố cản trở và một số biện pháp khắc phục	1,0	1,0		4.2.3 4.2.4
8.3	Các mô hình quản lý sự thay đổi tổ chức Câu hỏi chương 8	2,0	2,0		
	Kiểm tra giữa kỳ	2,0	2,0		

8. Phương pháp giảng dạy

Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm.
- Làm bài tập lớn theo quy định của giảng viên
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì
2	Điểm quá trình	Làm bài kiểm tra tự luận	30%	không được dự
3	Điểm thi kết thúc học phần	Tự luận (90P)	60%	thi kết thúc học phần

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] Hành Vi Tổ Chức. NXB ĐHKQTĐ. 2018

11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Bài giảng Hành vi tổ chức Đại Học Công nghiệp Quảng Ninh

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần tham khảo và chuẩn bị
1	Tổng quan về hành vi tổ chức	4			+ Tài liệu [1], [2]
2	Cơ sở của hành vi cá nhân	8			+ Tài liệu [1], [2]
3	Ra quyết định cá nhân	8			+Tài liệu [1], [2]
4	Tạo động lực cho người lao động	10			+Tài liệu [1], [2]
5	Cơ sở hành vi nhóm	10			+Tài liệu [1], [2]
6	Giao tiếp trong tổ chức	10			+Tài liệu [1], [2]
7	Cơ cấu tổ chức, văn hóa tổ chức	10			+Tài liệu [1], [2]
8	Quản lý sự thay đổi và phát triển tổ chức	10			+Tài liệu [1], [2]



Quảng Ninh, ngày 1 tháng 12 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TS. Hoàng Hùng Thắng

ThS. Đặng Thị Thu Giang

ThS. Trần Hoàng Tùng